

NGHỊ QUYẾT
CỦA BAN CHẤP HÀNH ĐẢNG BỘ TỈNH
về phát triển du lịch tỉnh Lai Châu giai đoạn 2026 - 2030,
định hướng đến năm 2035

I- TÌNH HÌNH

Lai Châu là tỉnh miền núi, biên giới phía Tây Bắc của Tổ quốc, có vị trí chiến lược đặc biệt quan trọng về quốc phòng, an ninh và bảo vệ chủ quyền biên giới quốc gia, nằm liền kề với các địa danh du lịch lớn như: Sa Pa, Điện Biên Phủ, Mù Cang Chải; được thiên nhiên ban tặng nhiều cảnh quan hùng vĩ, nguyên sơ, cùng với các giá trị văn hóa truyền thống đa dạng, phong phú, đặc sắc của 20 dân tộc sinh sống trên địa bàn. Trong những năm qua, thực hiện chủ trương của Trung ương về phát triển du lịch trở thành ngành kinh tế mũi nhọn, tỉnh đã tập trung khai thác hiệu quả tiềm năng, lợi thế về cảnh quan thiên nhiên, khí hậu và bảo tồn, phát huy giá trị văn hóa bản sắc tốt đẹp của các dân tộc gắn với phát triển du lịch. Bước đầu đã đạt được một số kết quả tích cực: Toàn tỉnh hiện có 25 khu, điểm du lịch được công nhận; đã hình thành một số sản phẩm du lịch hấp dẫn, đặc trưng như: Bản du lịch cộng đồng Sin Suối Hồ, Sì Thâu Chải, Khu du lịch Cầu kính Rồng Mây, Cổng trời, Ô Quy Hồ... Trong giai đoạn 2021 - 2025, Lai Châu đón trên 5 triệu lượt khách; doanh thu từ hoạt động du lịch ước đạt trên 3.800 tỷ đồng.

Tuy nhiên, du lịch Lai Châu phát triển chưa tương xứng với tiềm năng, lợi thế của tỉnh; hạ tầng kinh tế - xã hội, nhất là hạ tầng giao thông, cơ sở vật chất kỹ thuật phục vụ hoạt động du lịch chưa đồng bộ; công tác quy hoạch và quản lý du lịch còn nhiều bất cập, chưa thu hút được các nhà đầu tư tiềm năng trong lĩnh vực du lịch; sản phẩm du lịch còn đơn điệu, chất lượng dịch vụ chưa đáp ứng yêu cầu của thị trường, thời gian lưu trú của khách du lịch ngắn và mức chi tiêu còn thấp; chất lượng nhân lực du lịch còn hạn chế; hoạt động thông tin, quảng bá, xúc tiến về du lịch chưa đáp ứng yêu cầu...

Nguyên nhân chủ yếu của những hạn chế, khó khăn trên là do tỉnh có khoảng cách địa lý xa các trung tâm kinh tế lớn; hệ thống giao thông kết nối với các tỉnh lân cận và các khu, điểm du lịch trong tỉnh chưa đồng bộ; nhận thức của một số cấp ủy, chính quyền và vai trò của cộng đồng trong phát triển du lịch

còn hạn chế, chưa kịp thời đổi mới để thích ứng với bối cảnh, xu thế, nhu cầu mới; nguồn lực đầu tư cho du lịch còn hạn chế; chưa có chính sách đặc thù thu hút đầu tư phát triển du lịch; chưa chú trọng đến công tác đào tạo phát triển nguồn nhân lực và chuyển đổi số; hoạt động tuyên truyền, quảng bá, xúc tiến du lịch hiệu quả chưa cao.

II- QUAN ĐIỂM, MỤC TIÊU, NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP

1. Quan điểm

Phát triển du lịch Lai Châu đảm bảo phù hợp với chiến lược, quy hoạch phát triển hệ thống du lịch Việt Nam thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2045 và Quy hoạch tỉnh Lai Châu thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050. Phát triển du lịch là trách nhiệm của cả hệ thống chính trị, là nhiệm vụ trọng tâm, xuyên suốt trong lãnh đạo, chỉ đạo của cấp ủy, chính quyền các cấp.

Phát triển du lịch xanh, bền vững, có trọng tâm, trọng điểm, chú trọng phát triển theo chiều sâu, chất lượng cao, trên cơ sở phát huy tiềm năng, lợi thế về tài nguyên thiên nhiên, bảo tồn và phát huy các giá trị lịch sử, bản sắc văn hóa truyền thống tốt đẹp của các dân tộc, coi giá trị truyền thống văn hóa - lịch sử là nguồn lực quan trọng phát triển các sản phẩm du lịch độc đáo, đặc sắc; chủ động thích ứng với biến đổi khí hậu, bảo đảm quốc phòng, an ninh; đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số trong phát triển du lịch.

Du lịch là ngành kinh tế tổng hợp, vì vậy phải huy động nguồn lực tổng hợp từ tất cả các ngành, lĩnh vực, đặc biệt là nguồn lực từ xã hội; phát triển du lịch phải tối đa hóa cơ hội, lợi ích từ du lịch, tạo điều kiện thuận lợi để đồng bào các dân tộc tại địa phương được tham gia và hưởng lợi từ du lịch, góp phần giải quyết việc làm, tăng thu nhập, xóa đói, giảm nghèo; đảm bảo lợi ích hài hòa giữa nhà đầu tư và lợi ích cho cộng đồng trong việc chia sẻ và cùng sử dụng tài nguyên du lịch.

2. Mục tiêu

2.1. Mục tiêu tổng quát

Tạo sự chuyển biến mạnh mẽ cả về phạm vi, quy mô, tính chất để phát triển du lịch trở thành ngành kinh tế quan trọng trong cơ cấu kinh tế của tỉnh, tạo động lực cho tăng trưởng và chuyển dịch cơ cấu kinh tế; khai thác hiệu quả tiềm năng, lợi thế tạo ra các sản phẩm du lịch chủ lực, độc đáo, khác biệt, có thương hiệu, chất lượng cao, bền vững, với phương châm: ***“Sản phẩm đặc sắc - Môi trường thân thiện - Điểm đến hấp dẫn”***. Phấn đấu đến năm 2030, Lai Châu trở thành một điểm đến hấp dẫn của vùng Trung du miền núi phía Bắc, với định vị thương hiệu du lịch ***“Lai Châu - Kỳ vĩ và bản sắc”***.

2.2. Mục tiêu cụ thể

2.2.1. Đến năm 2030

(1) Tốc độ tăng trưởng lượt khách du lịch bình quân giai đoạn đạt 10%/năm.

(2) Tổng lượt khách du lịch đến Lai Châu năm 2030 đạt 2,3 triệu lượt, (khách nội địa đạt 2,24 triệu lượt, khách quốc tế đạt 0,06 triệu lượt). Tổng doanh thu từ du lịch năm 2030 đạt 2.700 tỷ đồng.

(3) Thời gian lưu trú, mức chi tiêu của khách du lịch đến năm 2030: Khách quốc tế lưu trú bình quân 2,1 ngày, mức chi tiêu 1,95 triệu đồng/ngày; khách nội địa lưu trú bình quân 1,85 ngày, mức chi tiêu bình quân 1,2 triệu đồng/ngày.

(4) Hoàn thành việc lập quy hoạch chung 02 khu du lịch quốc gia; quy hoạch chi tiết 03 điểm du lịch cộng đồng có lợi thế tiêu biểu của tỉnh trong năm 2026.

(5) Công nhận mới ít nhất 01 khu du lịch sinh thái nghỉ dưỡng cấp tỉnh và 06 điểm bản du lịch cộng đồng trở lên. Tiếp tục thu hút từ 01 - 02 nhà đầu tư tham gia đầu tư các dự án du lịch sinh thái nghỉ dưỡng, chăm sóc sức khỏe, thể thao, sân golf...

(6) Duy trì, nâng cao chất lượng 25 khu, điểm du lịch đã được công nhận, trong đó phần đầu có 02 điểm du lịch lòng hồ đạt các tiêu chí đăng ký giải thưởng của Cục Du lịch Quốc gia Việt Nam, 02 điểm du lịch cộng đồng đạt các tiêu chí đăng ký giải thưởng du lịch cộng đồng ASEAN; 01 điểm du lịch cộng đồng đạt các tiêu chí đăng ký giải thưởng du lịch cộng đồng của Tổ chức Du lịch Liên Hợp Quốc.

(7) Phát triển các tour du lịch chinh phục, khám phá các đỉnh núi (*Pu Ta Leng, Pu Si Lung, Bạch Mộc Lương Tử, Tả Liên Sơn*) đạt chuẩn theo các điều kiện, quy định về du lịch mạo hiểm.

(8) Mở rộng quy mô hệ thống lưu trú trên 3.000 buồng, phòng, trong đó có trên 25% buồng, phòng đạt tiêu chuẩn 3 sao trở lên.

(9) Tạo việc làm cho 9.500 lao động (*lao động trực tiếp 2.800 người*).

2.2.2. Định hướng đến năm 2035

(1) Phần đầu hoàn thiện việc đầu tư hạ tầng kỹ thuật thiết yếu (*đường, điện, nước sạch, viễn thông...*) và đẩy mạnh thu hút đầu tư, phát triển các sản phẩm, dịch vụ du lịch theo quy hoạch tại 02 địa điểm quy hoạch khu du lịch quốc gia để đảm bảo các tiêu chí trình cấp có thẩm quyền công nhận khi đủ điều kiện.

(2) Duy trì, nâng cao chất lượng các khu, điểm du lịch đã được công nhận để phần đầu tiếp tục đạt các giải thưởng trong nước và quốc tế; đầu tư, hỗ trợ

công nhận mới các khu, điểm du lịch đảm bảo điều kiện theo quy định; tiếp tục phát triển thêm các tour du lịch chinh phục, khám phá các đỉnh núi của Lai Châu đạt chuẩn theo các điều kiện, quy định về du lịch mạo hiểm; nghiên cứu, phát triển thêm các sản phẩm du lịch gắn với các dự án điện năng lượng gió, năng lượng mặt trời trên địa bàn tỉnh.

(3) Phần đầu tăng trưởng lượt khách du lịch đến với Lai Châu trung bình từ 10 - 12%/năm, tổng lượt khách đến Lai Châu vào năm 2035 đạt trên 3 triệu lượt.

3. Nhiệm vụ và giải pháp

3.1. Tăng cường công tác lãnh đạo, chỉ đạo của các cấp ủy đảng, chính quyền; đổi mới mạnh mẽ nhận thức, tư duy về phát triển du lịch

Tăng cường vai trò lãnh đạo, chỉ đạo của cấp ủy, chính quyền, Mặt trận Tổ quốc, các đoàn thể, tổ chức chính trị - xã hội từ tỉnh đến cấp cơ sở đảm bảo thống nhất từ quan điểm, mục tiêu, kế hoạch đến hành động. Coi nhiệm vụ phát triển du lịch là một trong những nhiệm vụ trọng tâm, là sự nghiệp chung của cả hệ thống chính trị; gắn trách nhiệm người đứng đầu cấp ủy, chính quyền, cơ quan, đơn vị, địa phương với kết quả thực hiện các nhiệm vụ phát triển du lịch trong kiểm điểm, đánh giá xếp loại hằng năm.

Đổi mới mạnh mẽ tư duy phát triển du lịch theo yêu cầu kinh tế thị trường, đáp ứng yêu cầu phát triển du lịch từng bước trở thành ngành kinh tế quan trọng; lấy phát triển du lịch để quảng bá văn hóa và tái đầu tư, bảo vệ, tôn tạo, gìn giữ, phát huy tài nguyên văn hóa, tài nguyên du lịch. Đẩy mạnh tuyên truyền nâng cao ý thức của người dân, doanh nghiệp, cộng đồng, dân cư trong ứng xử văn minh, thân thiện với khách du lịch và bảo vệ hình ảnh, môi trường, tài nguyên du lịch, góp phần phát triển bền vững.

3.2. Hoàn thiện chính sách thu hút đầu tư phát triển du lịch

Ban hành chính sách đặc thù để hỗ trợ người dân, doanh nghiệp, cộng đồng dân cư tham gia phát triển du lịch; tập trung nguồn lực hỗ trợ đầu tư cơ sở hạ tầng thiết yếu tại các khu, điểm du lịch đã được công nhận và quy hoạch; bảo tồn văn hoá truyền thống gắn với phát triển du lịch.

Xây dựng quy chế quản lý hoạt động du lịch có nguy cơ ảnh hưởng đến sức khỏe, tính mạng khách du lịch (du lịch mạo hiểm) để chuẩn hoá và phát triển bền vững theo đúng quy định của pháp luật.

Tiếp tục đơn giản hoá thủ tục hành chính và tăng cường công tác tư vấn, hướng dẫn, hỗ trợ nhà đầu tư thực hiện các quy trình khảo sát, đầu tư các dự án du lịch đã được quy hoạch theo quy định; ưu tiên bố trí quỹ đất để thu hút các nhà đầu tư có năng lực vào đầu tư tại khu vực quy hoạch khu du lịch quốc gia và các dự án du lịch đã được tích hợp trong quy hoạch tỉnh.

3.3. Quy hoạch phát triển không gian du lịch

Rà soát, điều chỉnh quy hoạch tỉnh đảm bảo phù hợp với quy hoạch vùng, quy hoạch quốc gia; tập trung hoàn thành việc lập quy hoạch chung 02 địa điểm du lịch có tiềm năng phát triển thành Khu du lịch quốc gia và lập quy hoạch chi tiết 03 bản du lịch cộng đồng có lợi thế tiêu biểu trong năm 2026 để quản lý không gian truyền thống và hỗ trợ đầu tư đủ điều kiện tham gia và đạt giải thưởng du lịch cộng đồng ASEAN, giải thưởng du lịch cộng đồng của Tổ chức Du lịch Liên Hợp Quốc; tích hợp quy hoạch các khu, điểm du lịch, nhất là không gian các bản du lịch cộng đồng trong quy hoạch chung của các xã, phường.

Huy động, lồng ghép các nguồn lực để lập quy hoạch phân khu, quy hoạch xây dựng các khu, điểm du lịch đã được tích hợp trong quy hoạch tỉnh theo tầm nhìn chiến lược, lâu dài để thu hút và lựa chọn nhà đầu tư phát triển các dự án về du lịch.

3.4. Phát triển đa dạng sản phẩm du lịch chất lượng, đặc sắc phù hợp với tiềm năng, lợi thế của tỉnh

Tập trung xây dựng, phát triển sản phẩm du lịch có chất lượng, đa dạng, khác biệt, trải nghiệm dựa trên lợi thế tài nguyên của từng vùng, phù hợp nhu cầu thị trường và nâng cao khả năng cạnh tranh của du lịch Lai Châu theo 03 nhóm sản phẩm du lịch sau:

Nhóm sản phẩm du lịch chính (cộng đồng, nông nghiệp, văn hóa lễ hội):

- Du lịch cộng đồng: Tiếp tục duy trì, nâng cao chất lượng các điểm du lịch cộng đồng đã được công nhận; hỗ trợ hoàn thiện các điều kiện đối với các điểm bản có tiềm năng để công nhận mới ít nhất 06 điểm bản du lịch cộng đồng, đồng thời lựa chọn hỗ trợ tối thiểu 02 điểm du lịch cộng đồng đã được công nhận tham gia và đạt giải thưởng du lịch cộng đồng ASEAN; 01 điểm du lịch cộng đồng đạt giải thưởng của Tổ chức Du lịch Liên Hợp Quốc.

- Du lịch gắn với nông nghiệp: Quan tâm hỗ trợ đầu tư cơ sở vật chất, kỹ thuật, nhất là hệ thống bến thủy nội địa phục vụ dân sinh kết hợp du lịch, tàu du lịch đạt chuẩn và dịch vụ vui chơi giải trí trên mặt nước kết hợp với hoạt động trải nghiệm, thưởng thức ẩm thực từ các nguồn lợi thủy sản để phát triển 02 điểm du lịch lòng hồ đạt giải thưởng của Hiệp hội Du lịch Việt Nam. Tiếp tục định hướng, huy động các nguồn lực xã hội phát triển các sản phẩm du lịch khám phá, trải nghiệm hoạt động sản xuất nông nghiệp và thưởng thức, mua sắm các sản phẩm OCOP, sản phẩm nông nghiệp đặc hữu thế mạnh của Lai Châu như: Sâm, dược liệu, trà, mắc ca...

- Du lịch văn hóa, lễ hội, tâm linh: Sử dụng hiệu quả nguồn lực hỗ trợ từ chương trình mục tiêu quốc gia về phát triển văn hoá để đẩy mạnh việc bảo vệ, tu bổ, phục dựng và phát huy giá trị các di tích đã được công nhận, đặc biệt là các di tích cấp quốc gia, cấp tỉnh... hướng tới phát triển các tour du lịch văn hoá, tâm linh. Quan tâm dành nguồn lực duy trì 03 lễ hội quy mô cấp tỉnh; tiếp tục nâng cấp tổ chức 03 lễ hội văn hoá theo quy mô cấp tỉnh; duy trì tổ chức Tuần Du lịch - Văn hóa kết hợp với Lễ hội hoa Đỗ Quyên, hoa Lan để quảng bá thương hiệu, thể mạnh về hoa của Lai Châu; hỗ trợ duy trì 50 lễ hội truyền thống thường niên đã được công nhận của các dân tộc trên địa bàn tỉnh; bảo tồn các nghề thủ công truyền thống; thành lập và duy trì hoạt động đội văn nghệ quần chúng, câu lạc bộ di sản văn hoá phi vật thể; hỗ trợ nghệ nhân, người thực hành di sản và học viên tham gia các hoạt động bảo tồn.

Nhóm sản phẩm du lịch độc đáo, đặc sắc (Du lịch sinh thái, nghỉ dưỡng, chăm sóc sức khỏe và du lịch thể thao mạo hiểm):

- Tập trung thu hút đầu tư các dự án du lịch quy mô lớn, chất lượng cao đã được tích hợp trong quy hoạch tỉnh dựa trên lợi thế về cảnh quan, độ cao, khí hậu và các sản phẩm đặc hữu, riêng có của tỉnh như: Sâm, dược liệu tại Sìn Hồ, Khun Há, Hua Bum; trà cổ thụ tại Sìn Hồ, Khun Há, Bình Lư, Tả Lèng; suối khoáng nóng tự nhiên tại Tân Uyên, Pắc Ta... Trong đó, tạo điều kiện thuận lợi để nhà đầu tư đưa vào khai thác giai đoạn 1 Khu Du lịch Vườn Địa Đàng, xã Bình Lư.

- Du lịch thể thao mạo hiểm: Quan tâm bố trí nguồn lực nâng cấp, cải tạo, lắp đặt thiết bị kỹ thuật thiết yếu trên các tuyến đường mòn dưới tán rừng, đồng thời thực hiện việc lựa chọn doanh nghiệp lữ hành đủ điều kiện theo quy định về du lịch thể thao mạo hiểm để phát triển loại hình, sản phẩm du lịch trekking các đỉnh núi, giai đoạn đầu tập trung ưu tiên các tour chinh phục các đỉnh núi (*Pu Si Lung, Pu Ta Leng, Bạch Mộc Lương Tử, Tả Liên Sơn...*); hiking khám phá thác nước (*Thác Tác Tình, Thác Nậm Lúc, Thác Rêu...*), hang động (*Chín Chu Chải, Tiên Sơn, Pu Sam Cáp...*), cảnh quan thiên nhiên, rừng nguyên sinh (*đường đá cổ Pavie*) đảm bảo theo đúng quy định của pháp luật và trở thành sản phẩm du lịch độc đáo, đặc sắc của Lai Châu. Tiếp tục nghiên cứu quy hoạch và thu hút nguồn lực xã hội đầu tư xây dựng điểm bay và tổ chức thường niên hoạt động Dù lượn tại Bản Sỉ Thâu Chải, xã Tả Lèng.

Nhóm sản phẩm du lịch bổ trợ

- Tổ chức thường niên các giải thể thao gắn với du lịch như giải Marathon, giải leo núi, giải đua xe địa hình (*xe đạp, mô tô địa hình*) tại các xã, phường gắn với các bản du lịch cộng đồng.

- Tăng cường hợp tác, thu hút thị trường khách du lịch của tỉnh Vân Nam, Trung Quốc qua Cửa khẩu Ma Lù Thàng (Việt Nam) - Kim Thủy Hà (Trung Quốc) với các sản phẩm du lịch tham quan, trải nghiệm các dịch vụ ẩm thực, vui chơi giải trí, dịch vụ chăm sóc sức khỏe tại các khu, điểm du lịch của tỉnh và các tỉnh lân cận.

- Tiếp tục bảo tồn các chợ phiên theo đúng bản sắc văn hoá vùng cao, phát triển chợ đêm, phổ đi bộ để tăng trải nghiệm cho du khách. Xây dựng các điểm dừng chân, ngắm cảnh trên các tuyến đường đèo, các điểm săn mây, ngắm ruộng bậc thang tại các tuyến đường quốc lộ và các tuyến đường nội tỉnh đến các khu, điểm du lịch.

- Hỗ trợ phát triển các tuyến xe bus kết nối Sa Pa với các điểm du lịch của tỉnh để thu hút khách kéo dài tour từ Sa Pa đến Lai Châu.

3.5. Đầu tư phát triển kết cấu hạ tầng du lịch

Quan tâm đầu tư hoàn thiện hạ tầng giao thông kết nối vùng, khu vực; nâng cấp, cải tạo các tuyến đường nội tỉnh và các khu du lịch trọng điểm được xác định trong quy hoạch theo thứ tự ưu tiên và khả năng cân đối ngân sách. Tiếp tục hỗ trợ đầu tư, sửa chữa, nâng cấp hoàn thiện hạ tầng thiết yếu tại các điểm du lịch cộng đồng; các tuyến đường mòn chinh phục các đỉnh núi và thu hút nguồn lực xã hội phát triển các nhà hàng, khách sạn, khu nghỉ dưỡng, khu vui chơi giải trí, trung tâm thương mại; các công trình văn hóa, thể thao gắn với phát triển du lịch.

Huy động nguồn lực đầu tư các thiết chế văn hóa quan trọng như: Trung tâm Văn hóa nghệ thuật đa năng cấp tỉnh theo hướng tích hợp chung các chức năng bảo tàng, thư viện và nghệ thuật trở thành công trình mang tính biểu trưng văn hoá của tỉnh, là điểm đến của du khách.

3.6. Xúc tiến, quảng bá, ứng dụng công nghệ trong phát triển du lịch

Đẩy mạnh ứng dụng khoa học, công nghệ và chuyển đổi số; nâng cao sức lan tỏa truyền thông và mở rộng hoạt động quảng bá du lịch trên các kênh truyền hình quốc gia, báo Trung ương, trên các hãng hàng không, cảng hàng không quốc tế và trên nền tảng số, mạng xã hội.

Chủ động đăng cai, tổ chức các sự kiện chính trị, kinh tế, văn hóa, thể thao và du lịch quy mô lớn nhằm tạo ra sức lan tỏa, nâng cao vị thế và thu hút khách du lịch; tổ chức các chương trình khảo sát dành cho những nhà sáng tạo, sản xuất nội dung số, chuyên gia nhiếp ảnh, phóng viên trong nước và quốc tế, các KOL, KOC nhằm tăng cường lan tỏa, quảng bá hình ảnh du lịch của tỉnh.

3.7. Tăng cường hoạt động liên kết, hợp tác trong phát triển du lịch

Tiếp tục đẩy mạnh và nâng cao hiệu quả các chương trình liên kết, hợp tác phát triển du lịch giữa tỉnh Lai Châu và các tỉnh Tây Bắc mở rộng với các tỉnh, thành phố lớn như: Thành phố Hà Nội, Thành phố Hồ Chí Minh; Hải Phòng, Đà Nẵng, Huế, Cần Thơ, Ninh Bình, Quảng Ninh, Thanh Hóa, Nghệ An... để kết nối phát triển sản phẩm du lịch, trao đổi nguồn khách, quảng bá, xúc tiến điểm đến, hỗ trợ đào tạo nguồn nhân lực; trao đổi kinh nghiệm trong công tác quản lý nhà nước về du lịch.

Cụ thể hóa, triển khai hiệu quả các nội dung ký kết hợp tác giữa tỉnh Lai Châu với tỉnh Vân Nam, Trung Quốc. Phối hợp với Cục Du lịch Quốc gia Việt Nam và các tỉnh trong nhóm liên kết tham gia tổ chức các chương trình xúc tiến, quảng bá du lịch tại thị trường quốc tế phù hợp với khả năng bố trí nguồn lực của tỉnh.

3.8. Nâng cao chất lượng nguồn nhân lực du lịch

Tập trung đào tạo, bồi dưỡng nguồn nhân lực du lịch theo hướng chuyên nghiệp; ưu tiên phát triển nhân lực tại chỗ, hình thành đội ngũ hướng dẫn viên là người địa phương; chú trọng đào tạo kỹ năng nghề cho người dân tham gia du lịch cộng đồng; thu hút nhân lực chất lượng cao, tăng cường liên kết giữa cơ sở đào tạo và doanh nghiệp.

III- TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Các cấp ủy, tổ chức đảng, chính quyền, Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội tỉnh tổ chức quán triệt, học tập, tuyên truyền, triển khai thực hiện Nghị quyết đến cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức và các tầng lớp Nhân dân trong tỉnh; xây dựng chương trình, kế hoạch thực hiện Nghị quyết cụ thể, phù hợp với đặc điểm, tình hình thực tế của địa phương, cơ quan, đơn vị; tăng cường chỉ đạo, đôn đốc, kiểm tra, giám sát việc thực hiện Nghị quyết.

2. Đảng ủy Hội đồng nhân dân tỉnh lãnh đạo Hội đồng nhân dân tỉnh ban hành chính sách đặc thù đảm bảo phù hợp với điều kiện, tình hình thực tiễn và khả năng ngân sách của tỉnh; thường xuyên giám sát việc thực hiện.

3. Đảng ủy Ủy ban nhân dân tỉnh lãnh đạo xây dựng Đề án triển khai thực hiện Nghị quyết, bảo đảm phù hợp với tình hình thực tế của tỉnh; tham mưu Ban Thường vụ Tỉnh ủy định kỳ sơ kết, tổng kết, báo cáo kết quả thực hiện Nghị quyết.

4. Ban Tuyên giáo và Dân vận Tỉnh ủy hướng dẫn nghiên cứu, tuyên truyền, quán triệt thực hiện Nghị quyết; chỉ đạo, định hướng các cơ quan báo chí tăng cường thông tin, tuyên truyền về phát triển du lịch trong quá trình thực hiện Nghị quyết.

5. Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy tham mưu Ban Thường vụ Tỉnh ủy tổ chức kiểm tra, giám sát việc thực hiện Nghị quyết.

6. Đảng ủy Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh lãnh đạo Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh và các tổ chức chính trị - xã hội tỉnh xây dựng chương trình, kế hoạch, tuyên truyền, vận động Nhân dân thực hiện Nghị quyết, phát huy vai trò giám sát, phản biện xã hội trong quá trình thực hiện Nghị quyết.

Nghị quyết này phổ biến đến chi bộ.

Nơi nhận:

- Bộ Chính trị, Ban Bí thư Trung ương Đảng (b/c),
- Các ban đảng Trung ương,
- Văn phòng Trung ương Đảng,
- Đảng ủy Quốc hội, Đảng ủy Chính phủ,
- Văn phòng: Tổng Bí thư, Chủ tịch nước, Quốc hội, Chính phủ,
- Các đảng ủy trực thuộc Tỉnh ủy,
- Đảng ủy HĐND tỉnh,
- Đảng ủy Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh,
- Các sở, ban, ngành tỉnh,
- Các đồng chí Tỉnh ủy viên,
- Lưu VPTU.

**T/M TỈNH ỦY
BÍ THƯ**

Lê Minh Ngân